

# GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI TRONG QUÁ TRÌNH HỘI NHẬP

• **ThS. PHẠM VĂN ĐẠI**  
*Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội*

**T**rong thời kì hội nhập quốc tế, đặc biệt từ sau khi nước ta gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO), giáo dục càng giữ vai trò to lớn và có vị trí quan trọng đối với sự phát triển của đất nước, cũng như đối với việc bảo vệ chủ quyền quốc gia và giữ vững định hướng “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh”. Trong giai đoạn mới, cùng tiến trình hội nhập quốc tế sâu rộng và thực hiện những cam kết khi gia nhập WTO, giáo dục đào tạo nước ta đứng trước những cơ hội và thách thức mới.

Những cơ hội mới trong tiến trình hội nhập có thể kể đến đó là những điều kiện thuận lợi hơn để tiếp cận với những xu thế phát triển hiện đại của giáo dục thế giới, trao đổi học tập những kinh nghiệm tiên tiến của giáo dục các nước trong khu vực và trên thế giới; Việc hợp tác, liên kết đào tạo, liên doanh với nước ngoài xây dựng các cơ sở giáo dục đào tạo, tạo cơ hội cho những người có khả năng tài chính có thể “du học tại chỗ”, góp phần nâng cao chất lượng và thúc đẩy quá trình phát triển giáo dục; Cơ hội có được môi trường nhằm thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực giáo dục đào tạo, đặc biệt những đầu tư về chương trình đào tạo, lực lượng chuyên gia, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Từ những cam kết khi gia nhập WTO xuất hiện đòi hỏi khách quan phải cải cách hành chính, quản lí, tài chính... hoàn thiện hệ thống văn bản luật pháp, xây dựng hệ thống các chuẩn giáo dục tương thích với thông lệ quốc tế. Nhờ vậy sẽ cải thiện được môi trường vận hành các hoạt động giáo dục, khơi dậy những tiềm năng to lớn của đất nước về giáo dục và sức sáng tạo của nhân dân, của cán bộ giáo viên và học sinh; Việc tăng đầu tư, phát triển mở rộng sản xuất kinh doanh sau khi vào WTO sẽ làm cho nhu cầu về thị trường lao động tăng nhanh, tạo sức ép về số lượng và chất lượng của nguồn nhân lực, thúc đẩy mạnh mẽ quá trình đổi mới, cải cách giáo dục nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội, thúc đẩy nền giáo dục nước ta đổi mới sâu sắc, mạnh mẽ hơn nữa,

rút ngắn khoảng cách với khu vực và thế giới.

Bên cạnh những cơ hội thuận lợi nêu trên, giáo dục đào tạo cũng phải đối mặt với những thách thức mới. Một trong những thách thức lớn nhất đó là làm sao vừa thực hiện được những cam kết về giáo dục trong khuôn khổ của GATS đồng thời vẫn bảo đảm giữ vững chủ quyền quốc gia, thực hiện mục tiêu cơ bản của giáo dục là phát triển con người, gìn giữ văn hoá dân tộc, bảo tồn và phát triển những giá trị truyền thống.

Trong bối cảnh chung đó, được sự chỉ đạo và quan tâm của Thành ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố, Ngành Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Hà Nội đã và đang chủ động, tích cực triển khai các chương trình công tác nhằm thực hiện đúng những chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục và đào tạo trong quá trình hội nhập quốc tế, nhằm tăng cường động lực, thúc đẩy tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế để Thủ đô phát triển mạnh mẽ và bền vững.

Có thể kể đến các chương trình như: Chương trình công tác xã hội hoá giáo dục ; Chương trình Phát triển một số ngành dịch vụ trình độ, chất lượng cao giai đoạn 2006-2010 - thuộc chương trình số 07-CTr/TU ngày 04/8/2006 của Thành uỷ và Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 07/11/2006 của Ủy ban Nhân dân (UBND) Thành phố về việc triển khai thực hiện Chương trình 07-CTr/TU; Kế hoạch Hội nhập Quốc tế của Ngành GD&ĐT - thuộc Chương trình 09 - CT/TU; Kế hoạch hành động của UBND Thành phố thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ sau khi Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) giai đoạn 2007-2012.

Kết quả và hiệu quả triển khai các chương trình công tác nêu trên thực sự đã đem đến một diện mạo mới cho Ngành GD&ĐT Thủ đô, góp phần không nhỏ giúp Ngành phát triển bền vững cả về số lượng và chất lượng, đảm bảo phục vụ những mục tiêu chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước và Thủ đô trước những cơ hội, thách thức

của quá trình hội nhập quốc tế.

Hiện nay, quy mô phát triển GD&ĐT Thủ đô Hà Nội sau hợp nhất có 2.303 cơ sở giáo dục và 284 trung tâm học tập cộng đồng; với 1.342.841 học sinh và 72.814 giáo viên của các cấp học;

Ngành GD&ĐT Hà Nội hiện đang triển khai thực hiện Đề án Xã hội hoá Giáo dục giai đoạn 2006-2010. Thực hiện việc chuyển đổi loại hình trường, đổi tên trường theo Luật giáo dục 2005. Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển sự nghiệp giáo dục. Thực hiện giáo dục cho mọi người, xây dựng xã hội học tập.

Năm học 2007-2008 vừa qua, Sở GD&ĐT phối hợp cùng các sở, ngành và UBND các quận xây dựng đề án chuyển 150 trường mầm non bán công sang công lập tự chủ theo Nghị định 43; Xây dựng đề án chuyển 76 trường dân lập phổ thông sang loại hình tư thục; Xây dựng đề án chuyển 14 trường công lập có điều kiện phát triển ở 14 quận huyện sang cơ chế tự chủ theo Nghị định 43 và từng bước xây dựng mô hình cung ứng dịch vụ chất lượng cao.

Tuy nhiên, công tác xã hội hóa giáo dục vẫn còn một số khó khăn, tồn tại. Ví dụ như đối với các dự án kêu gọi xã hội hóa đầu tư vẫn còn những vướng mắc về thủ tục xin cấp phép xây dựng, thủ tục giải phóng mặt bằng, khó khăn về vay vốn ưu đãi...; Tiến độ chuyển đổi thí điểm mô hình trường công lập sang mô hình theo cơ chế tự hoạch toán vẫn còn chậm do nhận thức của các cơ sở giáo dục vẫn còn nặng tính bao cấp trì trệ, UBND quận huyện chưa thực sự quan tâm; Nhiều trường ngoài công lập vẫn phải thuê mượn các cơ sở sản xuất, nhà kho làm trường học.

Ngành GD&ĐT Hà Nội đã xây dựng kế hoạch và đề ra các phương hướng, giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch xã hội hóa GD&ĐT đến năm 2010 bao gồm các giải pháp xây dựng chương trình mục tiêu đầu tư ngân sách tập trung của Thành phố cho các huyện và các xã khó khăn để xoá phòng học cấp 4, phòng học tạm xuống cấp, nhà công vụ, thực hiện kiên cố hoá trường lớp, xây dựng công trình vệ sinh nước sạch, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia...; Phối hợp điều chỉnh quy hoạch mạng lưới trường lớp đến năm 2010. Ưu tiên mở rộng diện tích đất và dành quỹ đất xây dựng trường. Bố trí

quỹ nhà tái định cư để đẩy nhanh tiến độ giải tỏa hộ dân trong trường học và giải phóng mặt bằng. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong GD&ĐT; Phối hợp xây dựng việc chuyển đổi các trường bán công, dân lập theo Luật giáo dục năm 2005 và thí điểm các trường công lập thực hiện mô hình cung ứng dịch vụ trình độ, chất lượng cao; Quan tâm cho các trường ngoài công lập được thuê đất, cấp đất hoặc được thuê cơ sở vật chất để tổ chức dạy và học; Khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài phát triển mô hình trường học có trình độ, chất lượng cao trên địa bàn Thành phố, giúp cho GD&ĐT Thủ đô có nhiều điều kiện hội nhập với giáo dục thế giới.

Chương trình 07-CTr/TU là một chương trình chất lượng cao. Sở GD&ĐT cũng như lãnh đạo và giáo viên ở các đơn vị giáo dục tham gia chương trình này đều thống nhất cao tính cấp thiết của việc triển khai chương trình 07-CTr/TU vì yêu cầu hội nhập quốc tế và vị thế của giáo dục Thủ đô, và để đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của xã hội.

Hiện nay đã có thêm nhiều cơ sở trường học khác đăng kí xây dựng mô hình thí điểm và đang xúc tiến triển khai, hoàn thiện đề án. Tuy nhiên vẫn còn một số câu hỏi cần phải được trả lời như: Thế nào là cung ứng dịch vụ trình độ cao, chất lượng cao trong giáo dục? Mô hình giáo dục trình độ cao, chất lượng cao là như thế nào?

Trên toàn thành phố, sự phát triển dịch vụ giáo dục trình độ cao, chất lượng cao còn chậm về tiến độ và hạn chế về cấp độ; nghèo nàn về loại hình, chưa đáp ứng được nhu cầu của xã hội, và còn gặp nhiều khó khăn về cơ chế, chính sách. Tại một số nơi, khi tổ chức lớp cung ứng trình độ cao, chất lượng cao còn bị vướng về dư luận cho rằng như vậy là có sự phân biệt đối xử trong một nhà trường. Nếu tổ chức một khối lớp hay cả một trường, đặc biệt tại các trường công lập, có ý kiến cho rằng tại sao con em nhà nghèo không được học tại các trường tốt, các lớp tốt?

Để trả lời các câu hỏi và giải quyết những vướng mắc từ thực tế, cần phải tiếp tục nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn, đồng thời xây dựng một cơ chế chính sách phù hợp. Hơn nữa, để xây

dựng các mô hình Dịch vụ giáo dục chất lượng cao cần có sự đầu tư rất lớn về cơ sở vật chất và nhân lực theo hướng trọng điểm, tạo được nguồn lực ban đầu cho các mô hình. Để giải quyết vấn đề này, Sở GD&ĐT Hà Nội đã tham mưu trình UBND ban hành một số cơ chế, chính sách mới như ưu tiên, tạo điều kiện cho các trường đã được phê duyệt đề án đào tạo trình độ, chất lượng cao được làm thủ tục xin cấp hoặc thuê đất để xây dựng trường; Thành phố ưu tiên đầu tư ban đầu về tài chính (có thể dưới dạng chương trình mục tiêu hoặc cho trường vay không tính lãi...) để các trường đầu tư hiện đại hoá cơ sở vật chất, xây dựng chương trình...; Cho phép các trường công lập, bán công thí điểm huy động vốn từ các cá nhân, tổ chức (không phải từ ngân sách) dưới dạng cổ phần phục vụ cho việc hiện đại hoá cơ sở vật chất và các hoạt động khác khi triển khai đề án; Nâng cao chất lượng đội ngũ cho các mô hình Dịch vụ giáo dục chất lượng cao là vấn đề rất khó khăn; Có chế độ và chính sách hợp lý để thu hút đội ngũ cán bộ quản lý và nhà giáo có trình độ cao giảng dạy trong các trường dịch vụ giáo dục trình độ, chất lượng cao, giải quyết chính sách cho những cán bộ giáo viên không đáp ứng được yêu cầu.

Quá trình Hội nhập Quốc tế cũng mang lại những tác động sâu rộng đối với GD&ĐT Thủ đô. Ngành GD&ĐT Hà Nội có cơ hội được tham gia nhiều chương trình hợp tác với nước ngoài như chương trình đối thoại Châu Á với Anh Quốc, Malaysia, Indonesia, Hàn Quốc..., chương trình Những giấc mơ và đồng đội với Hội đồng Anh, các chương trình phối hợp với Đại sứ quán Úc tài trợ cho học sinh giao lưu, trao đổi học tập, chương trình với Đại sứ quán Nhật Bản thực hiện thí điểm dạy tiếng Nhật, các hoạt động giao lưu, thi vẽ, thi hát, thi kể chuyện v.v... do các tổ chức quốc tế và các nhà đầu tư nước ngoài tài trợ... Các chương trình đã tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được giao lưu, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm với bạn bè thế giới, giúp nâng cao trình độ tiếng Anh và tăng cường hiểu biết về các nước và bạn bè quốc tế. Bên cạnh đó, các chương trình đào tạo và bồi dưỡng giáo viên tại nước ngoài do Thành phố cấp kinh phí và từ nguồn xã hội hoá của giáo viên giúp mở rộng tầm nhìn, nâng cao kiến thức về giáo dục quốc tế.

Trên địa bàn Hà Nội ngày càng có nhiều các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài đào tạo chuyên ngành, ngoại ngữ, ngoại khoá được thành lập, tạo ra nhiều cơ hội học tập cho học sinh Hà Nội, giúp các em tiếp cận với những chương trình đào tạo quốc tế có chất lượng, các em được học tập trong môi trường có cơ sở vật chất tốt, được tiếp xúc với các giáo viên và chuyên gia nước ngoài... góp phần xây dựng một xã hội học tập đa dạng, phong phú.

Sự phát triển ngày càng gia tăng về số lượng của các loại hình giáo dục có yếu tố nước ngoài đã tạo sức cạnh tranh ngày càng cao giữa các trường học công lập, ngoài công lập của Việt Nam và các trường nước ngoài. Sức ép và yêu cầu học tập tại các trường được đầu tư tốt, chất lượng cao ngày càng trở thành đòi hỏi bức xúc, khiến cho việc chạy đua vào các trường đó ngày càng quyết liệt. Từ đó tính thương mại hoá dễ hình thành trong giáo dục.

Trong khi đó nhiều trường học có nguy cơ bị tụt hậu và có đầu vào thấp. Nhiều trường nông thôn xa trung tâm thành phố bị bỏ lại phía sau vì ít được tiếp cận với bên ngoài, đầu tư hạn chế và đời sống vật chất kém phát triển. Các điều kiện về cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục chưa đáp ứng được những yêu cầu phát triển mới. Vấn đề đội ngũ quản lý, cán bộ, giáo viên về công tác hội nhập còn bất cập. Vẫn còn một số cơ chế, chính sách chưa phù hợp trong xu thế phát triển. Phần lớn các cơ sở giáo dục chưa thật sự chủ động trong việc thiết lập các mối quan hệ hợp tác với nước ngoài. Một số trường phổ thông muốn tổ chức các lớp học trong đó sử dụng chương trình các môn tự nhiên của nước ngoài, nhưng chưa có những quy định pháp lý cụ thể cho hoạt động này. Trong khi một số trường quốc tế có nhận học sinh Việt Nam đã sử dụng nhiều chương trình của nước ngoài.

Cùng với quá trình hội nhập của nước ta, ngày càng có nhiều nhà đầu tư tới Việt Nam, vì vậy số cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài cũng đang tăng lên. Không những chỉ số lượng mà sự đa dạng và tính phức tạp của hình thức đào tạo, của các chương trình, của đội ngũ giáo viên, của đối tượng học tập cũng ngày càng phức tạp.

Hiện nay, trên địa bàn thành phố có trên 40 cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài gồm có:

1/. Các cơ sở giáo dục đào tạo có 100% vốn đầu tư nước ngoài: 24 cơ sở hoạt động theo hình thức này.

2/. Các cơ sở Văn hóa - Giáo dục nước ngoài hoạt động để phát triển giáo dục, giao lưu văn hóa, không nhằm mục đích thu lợi nhuận: 2 cơ sở hoạt động theo hình thức này.

3/. Các cơ sở giáo dục đào tạo có 100% vốn đầu tư Việt Nam, chủ đầu tư là người Việt Nam thành lập theo Quyết định của UBND Thành phố, UBND Quận. Ví dụ: Mầm Non tư thục Cầu vồng - Tây Hồ, Mầm Non tư thục Sao Mai - Ba Đình, Mầm Non dân lập Mặt trời bé thơ - Ba Đình... có đối tượng học sinh là con em người nước ngoài hoặc có sử dụng GV nước ngoài: hiện có khoảng 15 cơ sở.

4/. Các nhà trường trong và ngoài công lập trực thuộc Sở GD&ĐT Hà Nội có dự án, đề án đào tạo liên kết với nước ngoài như: Trường THDL Nguyễn Siêu, Trường THPT Việt úc, Trường THPT Kinh tế Du lịch Hoa Sữa, Trường THPT Lô môn xôp, THDL Đoàn Thi Điểm, Trường THBC Kỹ thuật Tin học ESTIH... Hình thức liên kết dưới dạng sử dụng chương trình nước ngoài, cấp bằng nước ngoài; sử dụng GV nước ngoài: hiện có khoảng 20 trường.

5/. Các công ti trách nhiệm hữu hạn thành lập theo Giấy phép của Sở Kế hoạch và Đầu tư có hoạt động giáo dục đào tạo gồm: Các trung tâm ngoại ngữ, trung tâm tin học, trung tâm tư vấn du học... có đối tác là các cơ sở giáo dục đào tạo ở nước ngoài, có sử dụng GV nước ngoài trong giảng dạy Ngoại ngữ, Tin học. Hiện có 56 trung tâm ngoại ngữ, tin học có yếu tố nước ngoài; 86 trung tâm tư vấn du học tự túc trên địa bàn đã được cấp phép hoạt động.

Công tác quản lý các cơ sở có yếu tố nước ngoài hiện đang được dẫn đi vào nề nếp. Tuy nhiên, vẫn còn có một số bất cập làm cho công tác quản lý chưa thực sự hiệu quả. Nguyên nhân là do các văn bản quy phạm pháp luật còn chồng chéo, các quy định, hướng dẫn trong kiểm tra, giám sát mọi mặt chưa cụ thể: chưa có văn bản của UBND quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của các sở, ban ngành thành phố trong việc thực hiện quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài. Việc xác định cụ thể trách

nhiệm của từng cơ quan từng cấp quản lý, cũng như sự phối hợp của các sở ban ngành chưa rõ ràng, nên rất khó khăn trong việc thực hiện quá trình quản lý. Trong nhiều tình huống đã tạo nên những kẽ hở trong quản lý. Một trong những thách thức lớn nhất trong việc thực hiện quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài là năng lực của đội ngũ cán bộ các cơ quan quản lý còn nhiều hạn chế, đặc biệt là trình độ tiếng Anh và những hiểu biết về pháp luật Việt Nam cũng như luật pháp quốc tế. Nhận thức về đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập và mở rộng hợp tác quốc tế trong giáo dục chưa đầy đủ. Trong thời gian tới, Sở GD&ĐT Hà Nội sẽ tham mưu trình UBND Thành phố, Bộ GD&ĐT những giải pháp quản lý giúp tăng cường hiệu quả quản lý mô hình giáo dục này.

Trước tình hình đó, chúng ta cần phải giải quyết các vấn đề sau:

- Có cần nhà nước tham gia quản lý các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài không? Nếu có thì quản lý những gì? Cơ sở pháp lý để quản lý là gì? Xây dựng cơ chế như thế nào để có đủ hiệu lực quản lý?

- Làm thế nào để kiểm soát tốt được chương trình và chất lượng giảng dạy của các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài?

- Cần xây dựng cơ chế để các trường trung học phổ thông cũng có thể hợp tác, liên kết đào tạo với nước ngoài (hiện mới chốt ở bậc đại học).

Để giáo dục Hà Nội phát triển bền vững, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục, mục tiêu chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước và Thủ đô trước những cơ hội, thách thức của quá trình hội nhập quốc tế, ngành GD&ĐT Hà Nội rất cần nhận được chỉ đạo kịp thời của các cơ quan cấp trên, có các chủ trương, chính sách, cơ chế nhằm khuyến khích các thành phần kinh tế, kể cả các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư phát triển vào giáo dục đào tạo của Thủ Đô.

#### SUMMARY

*The author presents the status of Hanoi's education in the internationalization as seen in school forms: high quality schools, schools with foreign factors; from that requirements, needs on state policies, professional management, policies on linking of training, priorities in infra-structures.. for Hanoi's education to develop sustainably.*